

Số: **91** /NQ-HĐND

*Nam Giang, ngày 18 tháng 12 năm 2020*

**NGHỊ QUYẾT**

**Triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, gắn với mục tiêu giảm nghèo cho người dân huyện Nam Giang năm 2021**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG  
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH, ngày 10/7/2020 của Huyện ủy Nam Giang về Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Nam Giang lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020 – 2025;*

*Căn cứ Phương án số 04/PA-UBND ngày 14/12/2020 của UBND huyện Nam Giang về triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, gắn với mục tiêu giảm nghèo cho người dân huyện Nam Giang năm 2021;*

*Xét Tờ trình số 217/TTr-UBND ngày 14/12/2020 của UBND huyện Nam Giang về việc phê chuẩn Nghị quyết thực hiện Phương án triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, gắn với mục tiêu giảm nghèo cho người dân huyện Nam Giang năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 32/BC-KT-XH ngày 11/12/2020 của Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân huyện thống nhất thông qua Phương án triển khai thực hiện Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, gắn với mục tiêu giảm nghèo cho người dân huyện Nam Giang năm 2021 với các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Mục tiêu chung:** Xây dựng Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất gắn với mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo cho người dân trên địa bàn huyện; đồng thời, phù hợp nhu cầu thực tế của người dân và xu hướng phát triển nông nghiệp miền núi.

**2. Mục tiêu cụ thể**

a) Xây dựng và thực hiện **06 Dự án** phát triển trồng trọt và chăn nuôi cấp huyện; trong đó, ưu tiên tập trung cho các xã phấn đấu về đích NTM giai đoạn 2021 - 2025; ưu tiên tập trung vào việc lập dự án kết nối với doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn huyện áp dụng hình thức liên kết theo chuỗi giá trị sản phẩm.

b) Tổ chức hỗ trợ giống cây trồng, con vật nuôi và vật tư, thiết bị cần thiết phù hợp với nhu cầu, năng lực sản xuất của người dân để thực hiện các mô hình

Dự án sản xuất, phát triển sinh kế phù hợp với điều kiện thời tiết, đất đai, thổ nhưỡng tại các địa phương trên địa bàn huyện.

c) Chú trọng và thực hiện tốt việc áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào các mô hình dự án phát triển sản xuất; đồng thời, chuyển giao giao kỹ thuật cho người dân tham gia áp dụng thực hiện.

### **3. Đối tượng tham gia Dự án**

a) Đối với từng Dự án sẽ có quy định cụ thể về đối tượng hưởng lợi tùy thuộc vào mô hình sản xuất, tuy nhiên, tất cả các hộ dân khi tham gia dự án cần phải đáp ứng các yêu cầu sau: Là người sinh sống tại địa phương, nơi triển khai thực hiện mô hình; thực sự có nhu cầu tham gia thực hiện Dự án; có lao động, điều kiện sản xuất phù hợp; có khả năng đối ứng kinh phí theo quy định của dự án.

b) Về diện hộ tham gia, yêu cầu trong mỗi dự án cần phải có tỷ lệ hộ nghèo từ **30% đến 50%**, còn lại là hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tại các địa phương.

### **4. Yêu cầu đối với dự án**

a) Phải được xây dựng dựa trên tổng hợp nhu cầu của người dân và sự phù hợp của Dự án đối với điều kiện, năng lực sản xuất tại địa phương, xu hướng phát triển nông nghiệp hiện nay cũng như kết quả triển khai các mô hình Dự án cây, con có hiệu quả trên địa bàn các địa phương của huyện hoặc trên cơ sở tham quan, học tập các mô hình có hiệu quả trong và ngoài tỉnh, có điều kiện khí hậu, đất đai thổ nhưỡng tương đồng, mỗi dự án triển khai cho các địa phương chỉ lựa chọn **01 loại cây, con phù hợp nhất; cụ thể:** *Đối với cây trồng:* Tập trung lựa chọn các loại cây ăn quả có giá trị kinh tế cao hoặc các loại cây ngắn ngày có nhu cầu thị trường lớn...; *Đối với vật nuôi:* Tập trung phát triển Dự án phát triển đàn Heo cỏ địa phương, Heo rừng lai, Heo đen.

b) Để đảm bảo đầu ra cho sản phẩm, đảm bảo tạo thu nhập cho người dân, trong các Dự án cần nêu rõ thu nhập dự kiến mang lại và thị trường mà sản phẩm hướng tới và khả năng tiếp cận thị trường trên của sản phẩm từ Dự án.

c) Về thời gian thực hiện các Dự án:

- Đối với các Dự án trồng cây ăn quả: Không quá 3 năm.

- Đối với các Dự án trồng cây lương thực, cây ngắn ngày, các dự án chăn nuôi: không quá 18 tháng.

### **5. Mức chi từ ngân sách để thực hiện các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất năm 2021:**

a) Dự án do cấp huyện thực hiện: **06 dự án**, mỗi dự án là **400 triệu đồng**. Kinh phí này sẽ được giao cho Chủ đầu tư sau khi có Quyết định phê duyệt Dự án của UBND huyện.

b) Chi phí tổ chức hội thảo, tham quan học tập mô hình cho cán bộ cấp huyện, cấp xã, các hộ nông dân tiêu biểu: Giao Phòng NN&PTNT huyện hằng

năm, nghiên cứu phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí để triển khai thực hiện theo thực tế.

c) Định mức hỗ trợ cho 01 hộ gia đình tham gia thực hiện dự án tối đa là **25.000.000 đồng/1hộ**. Mỗi hộ chỉ được nhận hỗ trợ 1 lần. Số kinh phí hỗ trợ được dùng để hỗ trợ bằng hiện vật đối với các mục sau:

- Hỗ trợ 100% giống cây trồng, con vật nuôi với mật độ cây trồng, trọng lượng vật nuôi theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Hỗ trợ 100% kinh phí tập huấn, chuyển giao kỹ thuật với lộ trình cụ thể, liên tục trong quá trình triển khai Dự án.

- Hỗ trợ một phần kinh phí phân bón, thuốc BVTV nhưng tối đa không quá 50% tổng giá trị của phân bón, thuốc BVTV.

- Hỗ trợ kinh phí xây dựng, cải tạo chuồng trại, mua sắm máy móc, trang thiết bị, vật tư kỹ thuật cần thiết để người dân phục vụ sản xuất, mức hỗ trợ tối đa không quá 20% tổng kinh phí cho **01 dự án**.

- Các khoản kinh phí còn lại cần có để thực hiện Dự án sẽ do người dân đối ứng. Mức đối ứng đối với từng mô hình phải được xác định rõ ràng và cụ thể ngay từ ban đầu và được tính toán tối thiểu bằng 20% tổng kinh phí được hỗ trợ. Khoản kinh phí trên có thể được tính bằng tiền mặt, bằng công lao động của hộ gia đình hoặc các khoản đóng góp bằng hiện vật khác như dụng cụ sản xuất, máy móc, vật tư kỹ thuật nông nghiệp.

## **6. Quy trình và mốc thời gian triển khai thực hiện dự án**

a) **Bước 1:** Cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư thực hiện các Dự án cần phải tiến hành khảo sát nhu cầu, điều kiện sản xuất của người dân trên địa bàn huyện cũng như diễn biến thị trường hiện nay, để nghiên cứu đề xuất mô hình cụ thể, trình UBND huyện xin ý kiến thống nhất của HĐND huyện trước khi xây dựng dự án; mốc thời gian thực hiện hoàn thành trước tháng 4 năm 2021.

b) **Bước 2:** Khi đã hoàn thiện Dự án, chủ đầu tư lập tờ trình, kèm theo Dự án, danh sách hộ hưởng lợi, dự toán kinh phí thực hiện trình Phòng NN&PTNT huyện phối hợp với Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định; mốc thời gian thực hiện hoàn thành trước tháng 6 năm 2021.

c) **Bước 3:** Phòng NN&PTTN tổng hợp ý kiến thẩm định, hỗ trợ chủ đầu tư điều chỉnh các nội dung Dự án (nếu cần thiết) và tham mưu UBND huyện Quyết định phê duyệt, cấp kinh phí thực hiện; mốc thời gian thực hiện hoàn thành trước tháng 8 năm 2021.

d) **Bước 4:** Các chủ đầu tư nhận kinh phí, triển khai thực hiện Dự án, hoàn thành các hoạt động hỗ trợ theo quy định, thường xuyên báo cáo tiến độ thực hiện cho Phòng NN&PTNT tham mưu UBND huyện theo dõi, chỉ đạo; mốc thời gian thực hiện, hoàn thành các hoạt động hỗ trợ giống, vật tư trước tháng 11 năm 2021.

## **7. Tổng kinh phí thực hiện năm 2021: 2.400.000.000đ**

Được đảm bảo 100% từ ngân sách huyện để hỗ trợ thực hiện 6 Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất (400 triệu đồng/dự án).

\* Ngoài ra để thực hiện các Dự án hỗ trợ PTSX, đa dạng hóa sinh kế, còn có thêm nguồn đối ứng của người dân và của các doanh nghiệp tham gia liên kết (nếu có) tối thiểu khoảng 500 triệu đồng.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao UBND huyện ban hành Quyết định thực hiện Nghị quyết này và Báo cáo Hội đồng Nhân dân huyện kết quả thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng Nhân dân, các Ban Hội đồng Nhân dân, Tổ Đại biểu và đại biểu Hội đồng Nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ khi HDND huyện biểu quyết thông qua.

*Nghị quyết này được HDND huyện khóa XI, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2020./.-[SƠN]*

**CHỦ TỊCH**

*La Lim Hậu*



### **Noi nhận:**

- HDND, UBND tỉnh;
- Văn phòng: HDND, UBND tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- TT. HDND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các Ban HDND huyện;
- Đại biểu HDND huyện khóa XI;
- Các cơ quan, Ban, ngành, Đoàn thể huyện;
- TT. HDND, UBND các xã, thị trấn;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

